TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2020/QĐST-DS	***Sóc Sơn, ngày 04 tháng 12 năm 2020***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính Phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ***Ngân hàng thương mại cổ phần Q.***

Địa chỉ: Số 21 CL, phường Cát L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông ***Lê Hữu Đ*** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Q.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà ***Đinh Thị L*** – Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ Công ty MB AMC (Theo văn bản ủy quyền số 1239/UQ- MBAMC ngày 12/3/2020).

Người nhận ủy quyền của bà Đinh Thị L: Ông ***Lỗ Chí Anh Đ*** – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Công ty MBAMC (Theo văn bản ủy quyền số 6812/UQ-MBAMC ngày 30/9/2020).

Bị đơn: + Anh ***Nguyễn Trọng Đ***, sinh năm 1972.

+ Chị ***Đỗ Thị U***, sinh năm 1987.

Đều ở địa chỉ: Xóm Đồng Th, thôn 1, xã Hồng K, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1- Về số tiền vay: Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Q và anh Nguyễn Trọng Đ, chị Đỗ Thị U xác nhận tính đến ngày 26/11/2020, anh Đ, chị U còn nợ Ngân hàng TMCP Q số tiền là 264.924.860 đồng *(Hai trăm sáu mươi tư triệu,chín trăm hai mươi tư nghìn, tám trăm sáu mươi đồng)*, trong đó nợ gốc là 221.669.783 đồng và nợ lãi là: 43.255.077 đồng (lãi trong hạn: 38.543.721 đồng, lãi quá hạn 4.711.356 đồng). Anh Đ, chị U đồng ý trả Ngân hàng toàn bộ số tiền trên.

2- Về lãi suất phát sinh: Anh Nguyễn Trọng Đ và chị Đỗ Thị U tiếp tục phải thanh toán cho TMCP Q tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 27/11/2020 đến khi tất toán xong khoản vay.

3- Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng TMCP và anh Nguyễn Trọng Đ, chị Đỗ Thị U trong trường hợp anh Đ, chị U không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đủ thì TMCP Q có quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 08 - 2, tờ bản đồ số 16, diện tích 214 m^2 địa chỉ: Đồng Th, xã Hồng K, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 326053 ngày 18/9/2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp cho chị Đỗ Thị U theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 449/HĐTC/2018 ngày 08/12/2018 tại Phòng công chứng số 5.

Toàn bộ tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Đ, chị U đối với Ngân hàng TMCP Q. Nếu số tiền thu

được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Đ, chị U có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

4. Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên, anh Nguyễn Trọng Đ và chị Đỗ Thị U nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: 6.623.000 đồng *(Sáu triệu, sáu trăm hai mươi ba nghìn đồng)*.

Trả lại Ngân hàng TMCP Q số tiền 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội, biên lai số AA/2018/0019182 ngày 03/11/2020.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND. huyện Sóc Sơn;*
- *Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng